

Số: 404/TM- DƯỠC - TB,VTYT.

Hàm Thuận, ngày 11 tháng 06 năm 2026

V/v mời chào giá vật tư y tế tiêu hao,
hoá chất chạy thận để tham khảo, xây dựng
giá dự toán mua sắm đấu thầu năm 2026.

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung Tâm Y tế khu vực Hàm Thuận Bắc có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu: mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất chạy thận phục vụ công tác chuyên môn với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung Tâm Y tế khu vực Hàm Thuận Bắc. Địa chỉ: Km17, đường 8/4, thôn Lâm Hoà, xã Hàm Thuận, tỉnh Lâm Đồng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Nguyễn Hồng Hạnh
- Chức vụ: Nhân viên văn thư, Phòng Tổ chức - Hành chính.
- Số điện thoại: 0945795765.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: đơn vị tiếp nhận báo giá theo cách thức sau:

Nhận trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tại địa chỉ: Trung tâm Y tế khu vực Hàm Thuận Bắc. Địa chỉ: Km17, đường 8/4, thôn Lâm Hoà, xã Hàm Thuận, tỉnh Lâm Đồng. (bao gồm: 01 bản cứng có đầy đủ chữ ký đóng dấu hợp pháp; 01 bản mềm vào địa chỉ mail: ttythamthuanbac@lamdong.gov.vn).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ, ngày 12 tháng 06 năm 2026 đến trước 17 giờ ngày 25 tháng 06 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 25 tháng 06 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Tên danh mục hàng hoá đề nghị cung cấp thông tin báo giá:

STT	Tên danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
01	Vật tư y tế tiêu hao, hoá chất chạy thận	Chi tiết tại phụ lục đính kèm

2. Các thông tin khác (nếu có):

Nhà thầu thực hiện báo giá theo đúng quy định, giá hàng hóa đã bao gồm các chi phí về thuế, lệ phí, chi phí vận chuyển.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHTH(đăng trang Website TTYT);
- Đăng trang Website mua sắm công;
- Lưu VT, KD. 



Nguyễn Văn Tuấn

PHỤ LỤC: TÊN DANH MỤC HÀNG HOÁ ĐỀ NGHỊ CUNG CẤP THÔNG TIN BÁO GIÁ

(Đính kèm thư mời số 404 TM- DƯỠC-TB, VTYT ngày 11 tháng 06 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Hàm Thuận Bắc)

DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ TIÊU HAO, HOÁ CHẤT CHẠY THẬN

STT	Danh mục hàng hóa/ dịch vụ	Mô tả chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
1	Kim chạy thận	+ Kích thước: 16G + Chiều dài kim: 25mm + Đường kính trong: 1.10 mm + Đường kính ngoài: 1.6mm + Kim làm bằng thép không gỉ (SUS304) theo tiêu chuẩn GB/T 18457-2015 (Tiêu chuẩn sản xuất kim thép không gỉ trong y tế) + kim có cánh xoay và backeye, thuận tiện khi sử dụng - Dây gắn với kim: + Chiều dài ống: 300 mm + Đường kính trong : 3.1 mm + Đường kính ngoài: 4.8 mm + Dây được làm bằng nhựa PVC, không chứa pyrogen sau khi tiệt trùng + Phương pháp tiệt trùng: EtO	Cái	5,000
2	Bộ dây lọc thận	Bộ dây chạy thận 4 trong 1 bao gồm: + Dây động mạch và dây tĩnh mạch : 01 bộ + Transducer : 01 cái + Túi đựng chất thải 2000ml :01 cái + Dây truyền dịch 1500mm:01 cái Thông số : - Chiều dài dây tĩnh mạch : 2700mm - Chiều dài dây động mạch: 4000mm + Đường kính ngoài của buồng tĩnh mạch: 22 mm + Ống bơm: 8*12.05*350mm - Sử dụng để làm dây dẫn máu trong quá trình chạy thận nhân tạo. - Khả năng tương thích cao. - Tiệt trùng bằng khí EO (ethylene oxide sterilization) - Điều kiện bảo quản: + Nhiệt độ yêu cầu: 0°C đến 35°C. + Độ ẩm tương đối: tối đa 80%	Bộ	2,500



STT	Danh mục hàng hóa/ dịch vụ	Mô tả chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
3	Quả lọc thận nhân tạo - low flux	- Diện tích màng: 1.4m² - Chất liệu màng: Polyethersulfone - Hệ số siêu lọc UFR từ 13 ml/giờ/mmHg - Độ thanh thải (lưu lượng máu 200 ml/phút): + Ure: 189ml/phút + Creatinine: 181 ml/ phút + Phosphate: 178 ml/ phút + Vitamin B12: 108 ml/ phút - Độ thanh thải(lưu lượng máu 300 ml/phút): + Ure: 250 ml/phút + Creatinine: 231 ml/ phút + Phosphate: 214 ml/ phút + Vitamin B12: 120 ml/ phút - Độ dày: 40 µm - Đường kính trong: 200 µm - Thể tích mỗi: 72 ml - Áp lực xuyên màng 600 mmHg - Tiệt trùng bằng tia Gamma.	Quả	1,000
4	Quả lọc thận nhân tạo - high flux	- Diện tích màng: 1.8 m² - Chất liệu màng: Polyethersulfone - Hệ số siêu lọc UFR từ 52 ml/giờ/mmHg. - Độ thanh thải (lưu lượng máu 200 ml/phút): + Ure: 193ml/phút + Creatinine: 187 ml/ phút + Phosphate: 185 ml/ phút + Vitamin B12: 152 ml/ phút - Độ thanh thải(lưu lượng máu 300 ml/phút): + Ure: 267 ml/phút + Creatinine: 254 ml/ phút + Phosphate: 233 ml/ phút + Vitamin B12: 165 ml/ phút + Inulin: 123 ml/phút - Hệ số sàng: + β₂-microglobulin: 0.8 + Albumin: <0.01 - Độ dày: 40 µm - Đường kính trong: 200 µm - Thể tích mỗi: 91 ml - Áp lực xuyên màng 600 mmHg - Tiệt trùng bằng tia Gamma.	Quả	1,500
5	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (Acid)	Thành phần trong 1 lít dung dịch gồm: - Natri clorid: 210,68 g - Kali clorid: 5,22 g - Calci clorid.2H₂O: 9,00 g - Magnesi clorid.6H₂O: 3,56 g - Acid acetic băng: 6,31g - Glucose.H₂O: 38,50 g (=35,00g Glucose khan). - Nước đạt tiêu chuẩn ISO 23500-3 vừa đủ: 1 lít Sử dụng tương thích với dịch B (Bicarbonat) theo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất	Can	1,000

STT	Danh mục hàng hóa/ dịch vụ	Mô tả chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
6	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (Bicarbonat)	Thành phần trong 1 lít dung dịch gồm: - Natri bicarbonat: 84,00 g - Nước đạt tiêu chuẩn ISO 23500-3 vừa đủ: 1 lít Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485 Quy cách: Can 10 lít Sử dụng tương thích với dịch A (Acid) theo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất	Can	1,500
7	Que thử tồn dư peroxide	Dùng để kiểm tra nồng độ của chất khử khuẩn acid peracetic/ peroxide đã được giảm xuống mức an toàn sau khi rửa quả lọc, máy chạy thận nhân tạo hoặc hệ thống xử lý nước Có thể kiểm tra nồng độ Hydrogen Peroxide từ: 0, 1, 3, 5 và 10 ppm Thời gian nhúng ≥ 2 giây Thời gian đọc kết quả ≥ 15 giây - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Test	2,000
8	Test kiểm tra nồng độ Chlorine	Dùng để đo mức độ clo thấp (chloramines/clo tự do) trong nước cấp dùng để chạy thận và cũng cho biết nồng độ Clo (chất tẩy Clo) tồn dư trong dung dịch đã sử dụng để súc rửa đường ống sau khi khử trùng thiết bị thẩm tách máu. Có thể kiểm tra nước với các nồng độ: 0, 0.1, 0.5 và 3ppm Thời gian nhúng và đọc kết quả ≥ 30 giây - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Test	2,000
9	Test thử nước cứng	Dùng để kiểm tra độ cứng của nước trong máy chạy thận nhân tạo hoặc hệ thống nước RO của bệnh viện. Có thể kiểm tra nước với các nồng độ: 0, 10, 25, 50 và 120ppm Thời gian nhúng ≥ 1 giây Thời gian đọc kết quả ≥ 10 giây - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Test	2,000
10	Muối viên	Dạng viên, màu trắng. Thành phần: NaCl $\geq 99.50\%$	Kg	500
11	Javel đậm đặc	Dung dịch đậm đặc, hàm lượng Clo $\geq 8\%$	Lít	750
12	Acid citric	Dạng ngâm nước, Công thức hóa học: C ₆ H ₈ O ₇ .H ₂ O Bột tinh thể màu trắng, hàm lượng $\geq 99.5\%$	Kg	125
13	Dung dịch khử trùng quả lọc, màng lọc	Thành phần: Hydrogen Peroxide 19.0% ; Acid peracetic 4.5% Acid acetic 15.0% và Các thành phần phụ khác 61.5% - Đạt tiêu chuẩn ISO13485 hoặc tương đương - Tính năng: làm sạch và khử khuẩn	Can	20
14	Gạc chèn	Gạc thận được làm từ vải (gạc) dệt hút nước 100% sợi cotton. Không chứa chất gây dị ứng, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Kích thước: $\geq 3.5\text{cm} \times 4.5\text{cm} \times 80$ lớp, vô trùng	Túi	1,440

STT	Danh mục hàng hóa/ dịch vụ	Mô tả chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
15	Thùng đựng quả lọc, sàng	Thân thùng đa năng bánh xe 60L , Nắp thùng đa năng bánh xe 60L Dung tích: 60 lít Chất liệu: nhựa nguyên sinh Hàng mới 100% Thân thùng đa năng bánh xe 60L , Nắp thùng đa năng bánh xe 60L Dung tích: 60 lít Chất liệu: nhựa nguyên sinh Hàng mới 100% Thân thùng đa năng bánh xe 60L	Cái	10
16	Dây truyền máu	Màng lọc máu khoảng 200, van thoát khí an toàn và kim tiêm 18G dưới da phủ Silicon. Có chiều dài tiêu chuẩn $\geq 150\text{cm}$, kích thước bầu lọc 15ml, có màng lọc Tốc độ truyền khoảng 20 giọt / ml, Đường kính dây $\geq 3\text{mm}$. Đầu khóa vặn xoắn Luer Lock. Tiệt trùng EO	sợi	150
17	Phim X- Quang kỹ thuật số	'- Kích cỡ: 20cm x 25cm - Phim khô kỹ thuật số công nghệ in nhiệt - Cấu tạo phim 4 lớp + Lớp trên: 85% Polyvinyl alcohol độ dày: 1,6 μm + Lớp nền xanh: 100% Polyethylene terephthalate; độ dày: 170 μm + Lớp nhạy: 64% Thermo sensitive microcapsule; độ dày: 12,0 μm + Lớp dưới: 70% Polyvinyl alcohol độ dày: 2,3 μm	Tấm	40,000